TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1396/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 09/10/2018
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Hồ Thị Quyên**

2. Bà **Huỳnh Thị Ngọc Liên**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Tăng Thị Hồng Thanh** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4213/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thanh V**, sinh năm 1972

Địa chỉ thường trú: 416 đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: 219/34 đường D, Phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn*: Ông **Durand Alain Jean H**, sinh năm 1961

Địa chỉ: PONT DU CASSE, Pháp

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 11/4/2018 và bản tự khai ngày 12/6/2018, nguyên đơn bà Nguyễn Thanh V trình bày:

Bà và ông Durand Alain Jean H tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2014, có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 1929, quyển số 10 ngày 31/7/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi kết hôn, bà theo chồng sang Pháp sinh sống. Thời gian chung sống được khoảng 01 năm thì giữa vợ chồng xảy ra xích mích do bất đồng ngôn ngữ, khác biệt văn hóa, phong tục tập quán. Bà cảm thấy buồn khi sống ở Pháp, xa gia đình ở Việt Nam. Dù đã cố gắng để duy trì hôn nhân nhưng không thành, năm 2016 bà quyết định về Việt Nam sống lâu dài, hai bên sống ly thân. Bà xác

định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục duy trì hôn nhân nên yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt quan hệ hôn nhân với ông Durand Alain Jean H.

Về con chung: không có

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại Đơn xin không hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa ngày 09/6/2017 của bị đơn ông Durand Alain Jean H được Tổng lãnh sự quán Pháp tại Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận ngày 12/7/2018 và Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh hợp pháp hóa lãnh sự ngày 13/7/2018 có nội dung như sau:

Ông và bà Nguyễn Thanh V kết hôn với nhau vào năm 2014 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 1929, quyển số 10 ngày 31/7/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Trong quá trình chung sống hai bên không có tiếng nói chung, không chia sẻ gì được với nhau. Ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích ly hôn không đạt được nên đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thanh V.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thanh V, bị đơn ông Durand Alain Jean H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thanh V đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; bị đơn ông Durand Alain Jean H cư trú tại Cộng hòa Pháp; giữa đôi bên có tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 38; Điều 464; Điều 465; Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tòa án không thu thập chứng cứ nên căn cứ khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Viện Kiểm sát không tham gia phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn bà Nguyễn Thanh V, bị đơn ông Durand Alain Jean H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy:

Bà Nguyễn Thanh V và ông Durand Alain Jean H tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2014, có làm thủ tục kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số

1929, quyển số 10 ngày 31/7/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy hôn nhân giữa đôi bên là hợp pháp.

Theo lời khai của bà Nguyễn Thanh V thì sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường, sau 1 năm giữa vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, khác biệt về văn hóa, phong tục tập quán. Ông Durand Alain Jean H cũng xác nhận giữa vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, không thực sự hạnh phúc. Cả hai bên đều xác định không muốn tiếp tục cuộc hôn nhân nữa và có yêu cầu ly hôn.

Xét, tình nghĩa vợ chồng phải xuất phát từ cả hai phía cùng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Thực tế vợ chồng đã không còn sống cùng nhau, không tạo được điều kiện hàn gắn tình cảm, mâu thuẫn giữa vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng. Do đó, nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của hôn nhân cũng không thể đạt được. Xét, yêu cầu được chấm dứt quan hệ hôn nhân của bà V là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: không có

Về tài sản chung và nợ chung: bà Nguyễn Thanh V, ông Durand Alain Jean H khai không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng nguyên đơn chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 2 Điều 38; Điều 464; Điều 469; Điều 474; Điều 477; Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh V;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thanh V được ly hôn ông Durand Alain Jean H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 1929, quyển số 10 ngày 31/7/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không có.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà Nguyễn Thanh V nộp tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, cấn trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà V đã nộp tại Biên lai thu số AA/2017/0044366 ngày

26/4/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, bà V đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn bà Nguyễn Thanh V và bị đơn ông Durand Alain Jean H; bà Nguyễn Thanh V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ, ông Durand Alain Jean H được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nhung **Nguyễn Thị Thanh Mai** **Trần Thị Nhung**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Thị Nhung